TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI** **-----***-----**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-----***-----**
Số: **473**/2017/QĐST - HNGĐ	Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 647/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Mai Thị T, sinh năm 1957**

Nghề nghiệp: H- u trí

Hộ khẩu th- ờng trú và trú tại: 51 phố CH, ph- ờng ĐM, quận H, thành phố HN (Có mặt)

*** Bị đơn: Ông Khúc Quang Đ, sinh năm 1952**

Nghề nghiệp: H- u trí

Hộ khẩu th- ờng trú và trú tại: 51 phố CH, ph- ờng ĐM, quận H, thành phố HN. (Có mặt)

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật , không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Bà Mai Thị T, sinh năm 1957

Và ông Khúc Quang Đ, sinh năm 1952

2. Công nhận sự thoả thuậncủacác đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: Bà Mai Thị T và ông Khúc Quang Đ cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung tên là Khúc Mai V sinh ngày 08-02-1991 và Khúc Mai T sinh ngày 31-8-1983.

Do cả hai con chung là Khúc Mai V và Khúc Mai T đều trên 18 tuổi, có sức khỏe bình th- ờng, có khả năng lao động nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề con chung.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung và nhà ở chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

* Về án phí : Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mai Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, bà T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai số 0003001 ngày 17-8-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
Thẩm phán

NƠI NHẬN :
- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H
- Lưu hồ sơ vụ án
- lưu VP

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà